

**PL01: DANH SÁCH KHÁCH HÀNG ĐĂNG KÝ THÀNH CÔNG DỊCH VỤ  
SAMSUNG PAY NHẬN THƯỞNG ĐỢT 1**  
(Đính kèm CV số 10391/BIDV-TTT)

STT	BDS	Số thẻ	Khách hàng	Số tiền
1	111	9704xxx794	DOAN MINH HUY	100.000
2	111	9704xxx414	DO DUY NGON	100.000
3	116	9704xxx474	CAN HUU HUNG	100.000
4	116	9704xxx388	DAO VAN QUYET	100.000
5	116	9704xxx793	NGUYEN PHI HUNG	100.000
6	117	9704xxx059	TRAN HAI TRIEU	100.000
7	117	9704xxx828	LE NGUYEN LAM THI	100.000
8	118	9704xxx743	TRAN QUANG HUY	100.000
9	119	9704xxx525	NGUYEN NGOC VINH	100.000
10	119	9704xxx331	NGUYEN THI NGOC	100.000
11	119	9704xxx019	CHAU MINH NGA	100.000
12	119	9704xxx369	NGUYEN THANH MAN	100.000
13	119	9704xxx713	NGUYEN THANH CHAU	100.000
14	119	9704xxx081	LUU TRUNG HIEU	100.000
15	119	9704xxx093	PHAM MINH LUAN	100.000
16	119	9704xxx195	LUONG CONG HAU	100.000
17	119	9704xxx840	NGUYEN THI QUYNH LIEN	100.000
18	120	9704xxx479	TRAN CONG LOC	100.000
19	120	9704xxx400	NGUYEN THANH BAO	100.000
20	120	9704xxx567	NGUYEN QUANG DUY	100.000
21	120	9704xxx958	PHAM MANH HUNG	100.000
22	120	9704xxx347	NGUYEN THI THU THAO	100.000
23	120	9704xxx707	NGUYEN THANH TUNG	100.000
24	120	9704xxx248	LE THI HOANG LINH	100.000
25	120	9704xxx924	TU THANH TU	100.000
26	120	9704xxx126	NGUYEN TUAN ANH	100.000
27	120	9704xxx987	TRAN CONG THANH	100.000
28	120	9704xxx232	LE MANH LINH	100.000
29	120	9704xxx974	TRAN VAN TUAN	100.000
30	120	9704xxx882	DANG VIET KHOA	100.000
31	120	9704xxx592	DO NHU DUY	100.000
32	120	9704xxx718	DANG THI THU HUYEN	100.000
33	120	9704xxx168	DUONG VAN VINH	100.000
34	120	9704xxx760	NGUYEN BAO NAM	100.000
35	120	9704xxx306	VU THI PHUONG MAI	100.000
36	120	9704xxx021	LE THI XUAN HIEN	100.000
37	120	9704xxx375	PHUNG DUY HAI	100.000
38	120	9704xxx310	NGUYEN XUAN SINH	100.000
39	120	9704xxx022	LE THUY LINH	100.000
40	120	9704xxx659	TRAN ANH TU	100.000
41	121	9704xxx056	HA HUYEN TRANG	100.000
42	121	9704xxx090	NGUYEN DUC HUY	100.000
43	121	9704xxx311	HOANG THI THU THUY	100.000
44	121	9704xxx192	NGUYEN THI HA GIANG	100.000

45	121	9704xxx030	NGUYEN XUAN VINH	100.000
46	121	9704xxx480	NGUYEN VAN TINH	100.000
47	121	9704xxx066	BUI KIM THU	100.000
48	121	9704xxx958	HOANG HAI ANH	100.000
49	121	9704xxx824	TRAN THIEN HOC	100.000
50	121	9704xxx554	TRAN MINH TRUONG	100.000
51	121	9704xxx314	DANG THAI QUANG	100.000
52	122	9704xxx787	DUONG TUAN CUONG	100.000
53	122	9704xxx849	PHAM VAN HUNG	100.000
54	122	9704xxx271	NGUYEN MINH PHUNG	100.000
55	122	9704xxx997	DO DUC THUAN	100.000
56	122	9704xxx704	LUONG THI NGOC HUYEN	100.000
57	122	9704xxx681	NGUYEN VIET DUNG	100.000
58	122	9704xxx509	NGUYEN VIET ANH	100.000
59	122	9704xxx112	NGUYEN XUAN CHIEN	100.000
60	122	9704xxx249	NGUYEN VAN NAM	100.000
61	122	9704xxx662	DAO MANH CUONG	100.000
62	122	9704xxx393	NGUYEN MANH LINH	100.000
63	122	9704xxx642	LE DINH CHUNG	100.000
64	122	9704xxx044	PHI HUU CHUNG	100.000
65	122	9704xxx064	TRAN HUU KIEN	100.000
66	122	9704xxx956	NGUYEN TUAN DUNG	100.000
67	122	9704xxx449	DAM ANH SON	100.000
68	122	9704xxx768	LE THI KIM LIEN	100.000
69	122	9704xxx338	BAN THI PHUONG	100.000
70	122	9704xxx370	VO MINH HAU	100.000
71	122	9704xxx230	LY DIEU HUONG	100.000
72	122	9704xxx465	NGUYEN KHAC HUNG	100.000
73	122	9704xxx884	TRAN SI KY	100.000
74	122	9704xxx531	NGUYEN MINH CUONG	100.000
75	122	9704xxx651	NGUYEN THI THU HUONG	100.000
76	122	9704xxx881	LE TIEN DAI	100.000
77	122	9704xxx094	HOANG THE ANH	100.000
78	122	9704xxx139	NGO MINH HAI	100.000
79	122	9704xxx636	LUU QUOC PHUONG	100.000
80	122	9704xxx859	NGUYEN HONG QUANG	100.000
81	122	9704xxx858	NGUYEN NGOC LONG	100.000
82	122	9704xxx101	LE TRUNG	100.000
83	122	9704xxx442	NGUYEN TUAN ANH	100.000
84	122	9704xxx336	NGUYEN BA HOAI	100.000
85	122	9704xxx973	VU DAI DUONG	100.000
86	122	9704xxx755	NGUYEN THI TUOI	100.000
87	122	9704xxx643	NGUYEN XUAN TRUONG	100.000
88	122	9704xxx244	LE NHAT TUAN	100.000
89	122	9704xxx121	DAO TUAN THANH	100.000
90	122	9704xxx616	PHI THUY DUONG	100.000
91	122	9704xxx200	NGUYEN THU HA	100.000
92	123	9704xxx042	NGUYEN DUC ANH	100.000
93	123	9704xxx150	PHUNG NGOC QUANG	100.000

94	123	9704xxx374	NGUYEN QUOC VIET	100.000
95	123	9704xxx941	VU HONG HAI	100.000
96	123	9704xxx074	DINH QUANG HIEP	100.000
97	123	9704xxx131	NGUYEN TUAN TU	100.000
98	123	9704xxx980	NGUYEN VAN DAN	100.000
99	123	9704xxx971	VU TIEN LUONG	100.000
100	123	9704xxx956	DO THANH HOA	100.000
101	123	9704xxx007	PHUNG QUANG THUY	100.000
102	123	9704xxx229	NGUYEN XUAN THINH	100.000
103	123	9704xxx338	HA HUU HOA	100.000
104	123	9704xxx763	TRAN NAM HAI	100.000
105	123	9704xxx505	VU SONG LINH	100.000
106	123	9704xxx236	NGUYEN THANH HUYEN	100.000
107	124	9704xxx928	NGUYEN DUC TOAN	100.000
108	124	9704xxx364	NGUYEN THI HA GIANG	100.000
109	124	9704xxx266	HOANG TRUNG CUONG	100.000
110	124	9704xxx425	CAN THANH HIEN	100.000
111	124	9704xxx395	TRAN MANH CUONG	100.000
112	124	9704xxx998	VU BICH NGOC	100.000
113	124	9704xxx136	DAM TRUNG KIEN	100.000
114	124	9704xxx782	LUU PHI DUC	100.000
115	124	9704xxx358	LE TRUNG KIEN	100.000
116	124	9704xxx638	PHAN THANH BINH	100.000
117	124	9704xxx152	NGUYEN VAN TUNG	100.000
118	124	9704xxx869	PHAM HOANG HIEP	100.000
119	124	9704xxx315	NGUYEN VIET CUONG	100.000
120	124	9704xxx324	LE QUYNH ANH	100.000
121	124	9704xxx835	NGO DUC PHONG -	100.000
122	124	9704xxx974	LUU CHANH THAI	100.000
123	124	9704xxx396	NGUYEN TRUNG HIEU	100.000
124	125	9704xxx685	NGUYEN DUC TINH	100.000
125	125	9704xxx922	DO DUC THANG	100.000
126	125	9704xxx886	TRINH HONG HA	100.000
127	125	9704xxx852	DANG TUAN ANH	100.000
128	125	9704xxx285	LE HOAI NAM	100.000
129	125	9704xxx418	LUU HONG TRANG	100.000
130	125	9704xxx259	NGUYEN ANH TUAN	100.000
131	125	9704xxx235	DO TRUNG KIEN	100.000
132	125	9704xxx696	LE VAN LINH	100.000
133	125	9704xxx447	VU VAN THANH	100.000
134	125	9704xxx063	NGUYEN THI THUY DUONG	100.000
135	125	9704xxx785	TRAN NHO THU	100.000
136	125	9704xxx466	TRIEU MANH TUAN	100.000
137	125	9704xxx754	CAO THI KHANH LY	100.000
138	125	9704xxx775	VU MINH DUNG	100.000
139	125	9704xxx551	PHAM VAN DONG	100.000
140	125	9704xxx956	DINH MANH HUNG	100.000
141	125	9704xxx349	NGUYEN XUAN HOAN	100.000
142	125	9704xxx676	NGUYEN ANH TU	100.000

143	125	9704xxx676	DANG THANH BINH	100.000
144	126	9704xxx346	TRUONG VAN TOAN	100.000
145	126	9704xxx589	DO THI THU HIEN	100.000
146	126	9704xxx985	PHUNG MINH PHUONG	100.000
147	126	9704xxx092	PHAN DUC MINH	100.000
148	126	9704xxx607	TRAN VAN KHANH	100.000
149	126	9704xxx214	VU DUC QUAN	100.000
150	126	9704xxx054	HUA THI TRAM ANH	100.000
151	126	9704xxx432	PHAM HOANG HA	100.000
152	126	9704xxx757	NGUYEN DUC MINH	100.000
153	126	9704xxx276	TRAN ANH DUNG	100.000
154	126	9704xxx546	LE LONG GIANG	100.000
155	126	9704xxx281	NGUYEN THI VAN TRANG	100.000
156	126	9704xxx121	HOANG THANH SON	100.000
157	128	9704xxx644	NGUYEN SON TUNG	100.000
158	128	9704xxx456	NGUYEN THI THU HUONG	100.000
159	128	9704xxx661	NGO DIEU VI	100.000
160	128	9704xxx706	DUONG XUAN HOA	100.000
161	129	9704xxx501	NGUYEN VAN SON	100.000
162	129	9704xxx820	LE DIEU ANH	100.000
163	129	9704xxx375	LE THANH HUYEN	100.000
164	129	9704xxx673	DOAN THI HIEN	100.000
165	130	9704xxx295	NGUYEN THI THU HA	100.000
166	130	9704xxx195	PHAM THANH NGHIA	100.000
167	130	9704xxx707	DAM TRUONG SON	100.000
168	130	9704xxx366	NGUYEN THI TUONG VI	100.000
169	130	9704xxx555	NGUYEN THI THANH XUAN	100.000
170	130	9704xxx873	BUI DUY HUNG	100.000
171	130	9704xxx043	MAI THANH HA	100.000
172	130	9704xxx804	HUYNH THAI BAO	100.000
173	130	9704xxx290	LE THI MINH TRANG	100.000
174	130	9704xxx622	TRAN THI DIEM TRANG	100.000
175	130	9704xxx560	NGUYEN VINH PHUC	100.000
176	130	9704xxx690	VO THUAN ANH	100.000
177	130	9704xxx434	NGUYEN DUC LAM	100.000
178	130	9704xxx238	TRAN LAM GIANG	100.000
179	130	9704xxx226	NGUYEN THANH PHU	100.000
180	130	9704xxx938	VU QUOC TUAN	100.000
181	130	9704xxx517	DOAN XUAN HIEN	100.000
182	132	9704xxx452	VU THU NHI	100.000
183	132	9704xxx158	TRAN THI XUAN NGUYET	100.000
184	132	9704xxx529	PHAN DUY CANH	100.000
185	132	9704xxx762	TRAN THUY MINH THY	100.000
186	132	9704xxx351	NGUYEN THI HOANG PHUONG	100.000
187	132	9704xxx384	DANG CONG KIET	100.000
188	132	9704xxx323	NGUYEN BA CHIEN	100.000
189	132	9704xxx596	MAI THI ANH DAO	100.000
190	132	9704xxx484	TRUONG PHUONG THAO	100.000
191	132	9704xxx317	LAW TUT KONG	100.000

192	132	9704xxx666	VU THANH BINH	100.000
193	132	9704xxx734	NGUYEN THI THUY TIEN	100.000
194	132	9704xxx102	NGUYEN KHANH TUONG	100.000
195	132	9704xxx746	DAO THI HA	100.000
196	133	9704xxx006	PHAN TRUONG DUY	100.000
197	134	9704xxx754	NGUYEN XUAN HOA	100.000
198	134	9704xxx356	NGUYEN MINH MAN	100.000
199	134	9704xxx201	KHA CHI BAO	100.000
200	134	9704xxx829	HUYNH DONG HA	100.000
201	134	9704xxx836	MAI VAN THO	100.000
202	135	9704xxx841	NGUYEN THI HOANG YEN	100.000
203	135	9704xxx099	NGUYEN MINH THANG	100.000
204	135	9704xxx431	HUYNH LE NGHIA	100.000
205	135	9704xxx807	LUU ANH TU	100.000
206	135	9704xxx449	PHAM PHU HIEN	100.000
207	135	9704xxx407	PHAM HOANG TUAN	100.000
208	135	9704xxx695	HA TAN PHAT	100.000
209	135	9704xxx544	HUYNH HUY	100.000
210	135	9704xxx968	TRINH PHAM NGOC SUONG	100.000
211	135	9704xxx580	LAM NGUON TRUNG	100.000
212	135	9704xxx768	NGUYEN HUY NGHIA	100.000
213	135	9704xxx670	TU TRONG KHOI	100.000
214	135	9704xxx395	TRAN VAN LUONG	100.000
215	135	9704xxx874	HOANG VAN TRUNG	100.000
216	135	9704xxx075	TRINH LE THAO MY	100.000
217	135	9704xxx261	NGUYEN TRAN TUAN ANH	100.000
218	135	9704xxx632	VO TAT THANG	100.000
219	135	9704xxx223	NGUYEN VU LINH	100.000
220	135	9704xxx245	VU TIEN VIET	100.000
221	135	9704xxx621	NGUYEN VIEN DU	100.000
222	135	9704xxx033	DO VIET THANH TAM	100.000
223	135	9704xxx210	LE DOAN QUYNH ANH	100.000
224	135	9704xxx435	LE THI TRUNG HA	100.000
225	135	9704xxx078	PHAM TRAN DUNG CHI	100.000
226	135	9704xxx055	BUI THU HUYEN	100.000
227	135	9704xxx870	DOAN THI NGOC HA	100.000
228	136	9704xxx774	LE TUAN MINH	100.000
229	136	9704xxx483	LE HA THU TRANG	100.000
230	136	9704xxx411	DINH NGOC TOAN	100.000
231	136	9704xxx533	TRAN THI LAN ANH	100.000
232	136	9704xxx968	DUONG DANG THANH	100.000
233	136	9704xxx549	NGUYEN HAI HO	100.000
234	136	9704xxx790	TRAN THANH TAI	100.000
235	138	9704xxx002	NGUYEN THI THUY DUNG	100.000
236	138	9704xxx812	TRAN THI HOANG OANH	100.000
237	138	9704xxx503	HO QUANG NGOC	100.000
238	139	9704xxx069	NGUYEN HOANG NAM	100.000
239	139	9704xxx314	LUONG THI MY LE	100.000
240	139	9704xxx413	LUONG THI LY	100.000

241	140	9704xxx921	NGUYEN HUU TAM	100.000
242	140	9704xxx477	TRAN TUAN MINH	100.000
243	140	9704xxx700	HOANG CHI THANH	100.000
244	140	9704xxx170	LE XUAN TRIEU	100.000
245	140	9704xxx073	NGUYEN THI DUNG	100.000
246	140	9704xxx964	PHAM THI NHUNG	100.000
247	140	9704xxx137	HUYNH HUY NHAT	100.000
248	140	9704xxx790	HO MINH HOANG	100.000
249	140	9704xxx700	NGUYEN TAI QUOC	100.000
250	140	9704xxx767	NGUYEN MINH QUANG	100.000
251	140	9704xxx795	TRAN THI HONG ANH	100.000
252	140	9704xxx467	DO THANH CAM NHUNG	100.000
253	140	9704xxx412	NGUYEN MINH DUC	100.000
254	140	9704xxx177	PHAN HOANG VU	100.000
255	140	9704xxx213	NGUYEN PHU HOA	100.000
256	140	9704xxx027	NGUYEN VAN THANH DANH	100.000
257	140	9704xxx149	TU SI CANH	100.000
258	141	9704xxx549	TRINH VIET DUNG	100.000
259	141	9704xxx114	HO VAN HOANG	100.000
260	141	9704xxx005	DUONG TRAN TOAN	100.000
261	141	9704xxx857	NGUYEN THANH PHONG	100.000
262	141	9704xxx120	TRAN TRUONG THIEN TOAN	100.000
263	141	9704xxx604	NGUYEN XUAN TRUONG	100.000
264	141	9704xxx401	VO MINH NGHIA	100.000
265	141	9704xxx829	TRAN TU VINH	100.000
266	141	9704xxx927	NGUYEN HONG NHUNG	100.000
267	144	9704xxx276	TRAN CAO TRI	100.000
268	144	9704xxx587	LE NGUYEN THANH DUNG	100.000
269	144	9704xxx201	HO ANH TUAN	100.000
270	144	9704xxx381	LE MINH DUC	100.000
271	145	9704xxx171	DINH MONG HIEN	100.000
272	145	9704xxx208	NGUYEN PHUC HAU	100.000
273	145	9704xxx077	PHAM THI HOAI XUAN	100.000
274	145	9704xxx769	DANG TRONG NGHIA	100.000
275	145	9704xxx255	BUI VAN DUNG	100.000
276	147	9704xxx149	NGUYEN NGOC SON	100.000
277	147	9704xxx297	BUI DUC KHA	100.000
278	147	9704xxx400	NGUYEN MINH QUY	100.000
279	147	9704xxx381	NGUYEN VU PHI	100.000
280	147	9704xxx609	CAO VIET KHA	100.000
281	149	9704xxx712	HUYNH BAO PHUONG	100.000
282	149	9704xxx195	LE TRAN KE TUONG	100.000
283	149	9704xxx563	VO THANH TRUNG	100.000
284	150	9704xxx066	PHAM DUC TUAN	100.000
285	150	9704xxx748	NGUYEN THI THU HA	100.000
286	150	9704xxx221	NGUYEN DUC THANH	100.000
287	150	9704xxx492	NGUYEN THI HONG HAI	100.000
288	150	9704xxx948	TRAN VAN DAI	100.000
289	150	9704xxx869	NGUYEN HOANG THU PHUONG	100.000

290	150	9704xxx593	PHI VAN DUNG	100.000
291	150	9704xxx174	BUI VAN BAC	100.000
292	151	9704xxx489	NGUYEN THANH BINH	100.000
293	151	9704xxx078	TRAN CONG CHIEN	100.000
294	151	9704xxx552	NGUYEN VAN THANH	100.000
295	151	9704xxx377	NGUYEN THI NGA	100.000
296	151	9704xxx260	NGUYEN CHI CUONG	100.000
297	151	9704xxx715	NGUYEN THI THANH BINH	100.000
298	159	9704xxx428	DINH NGOC HAI	100.000
299	159	9704xxx289	DO DUC DOANH	100.000
300	159	9704xxx256	LE HOANG PHUONG NGA	100.000
301	160	9704xxx630	NGUYEN VAN VUI	100.000
302	160	9704xxx906	NGUYEN TUAN ANH	100.000
303	160	9704xxx334	DAO HAI DANG	100.000
304	160	9704xxx912	HOANG VAN HUONG	100.000
305	160	9704xxx381	LE THANH TUNG	100.000
306	160	9704xxx496	BUI ANH DUC	100.000
307	166	9704xxx307	NGUYEN PHUONG BINH	100.000
308	168	9704xxx596	NGO LE QUANG TIN	100.000
309	168	9704xxx063	NGUYEN DUY THANG	100.000
310	168	9704xxx054	KHA TAI	100.000
311	168	9704xxx697	TRUONG PHAM HOANG GIA	100.000
312	168	9704xxx631	LE PHAN TOAN	100.000
313	168	9704xxx638	NGUYEN THI KIEU OANH	100.000
314	168	9704xxx320	TRAN HOANG LONG	100.000
315	169	9704xxx986	NGUYEN VAN CUONG	100.000
316	169	9704xxx072	LUU THI THUY NGA	100.000
317	169	9704xxx524	NGUYEN THI HUYEN	100.000
318	169	9704xxx642	TRUONG VAN TOA	100.000
319	169	9704xxx439	VO VAN CONG	100.000
320	169	9704xxx992	TRAN TIEN	100.000
321	169	9704xxx213	VU CHAN BAO PHUONG	100.000
322	177	9704xxx623	TRAN DINH THAO	100.000
323	177	9704xxx720	NGUYEN LE VINH	100.000
324	177	9704xxx945	LAI MINH TUAN	100.000
325	177	9704xxx226	TRAN DUY THIEN	100.000
326	179	9704xxx930	PHAN HOANG DANG	100.000
327	180	9704xxx484	HOANG TU HAI	100.000
328	180	9704xxx906	TRAN BAO THIEN CHUONG	100.000
329	180	9704xxx595	TRUONG THANH QUANG	100.000
330	180	9704xxx739	LE THI THU HIEN	100.000
331	181	9704xxx528	BUI HOANG ANH	100.000
332	181	9704xxx765	TRAN THANH PHU	100.000
333	181	9704xxx022	HUYNH TRUNG THIEN	100.000
334	186	9704xxx102	TRUONG THI HONG NHIEN	100.000
335	186	9704xxx844	VO MINH TRU	100.000
336	188	9704xxx684	NINH VAN KHANH	100.000
337	188	9704xxx152	NGUYEN CHIEU LINH	100.000
338	189	9704xxx999	NGUYEN LAM NHAT VY	100.000

339	189	9704xxx522	PHAM THIEN VU	100.000
340	189	9704xxx918	CHAU HAI DANG	100.000
341	189	9704xxx508	NGUYEN QUOC HUY	100.000
342	199	9704xxx617	NGUYEN DUC HIEN	100.000
343	199	9704xxx120	TRIEU THI THUY LINH	100.000
344	199	9704xxx702	DANG VAN LOC	100.000
345	199	9704xxx525	NGUYEN QUOC CUONG	100.000
346	199	9704xxx756	TRAN QUOC TOAN	100.000
347	199	9704xxx093	PHAN HOANG DUC	100.000
348	199	9704xxx789	NGUYEN THE HAI	100.000
349	199	9704xxx564	NGUYEN DANG NAM	100.000
350	199	9704xxx994	NGUYEN TUAN HAI	100.000
351	199	9704xxx831	NGUYEN MANH CUONG	100.000
352	211	9704xxx572	VU KIM CHI	100.000
353	211	9704xxx891	HOANG NGOC LONG	100.000
354	211	9704xxx477	DINH THUY LINH	100.000
355	211	9704xxx897	NGUYEN THANH NAM	100.000
356	211	9704xxx048	LE HUU HAI	100.000
357	211	9704xxx191	NGUYEN THI THOM	100.000
358	211	9704xxx713	VU MAI QUY	100.000
359	211	9704xxx033	NGUYEN BINH THAI	100.000
360	211	9704xxx080	PHAN THI PHUONG	100.000
361	211	9704xxx242	CAO XUAN HOANG	100.000
362	211	9704xxx294	NGUYEN QUANG SON	100.000
363	211	9704xxx792	NGUYEN THI MAI	100.000
364	211	9704xxx500	NGUYEN THI HAI YEN	100.000
365	211	9704xxx198	NGUYEN THUY HANG	100.000
366	211	9704xxx830	VU THI THANH HAI	100.000
367	211	9704xxx572	LE HOANG NHI	100.000
368	211	9704xxx619	NGUYEN DANH DAO	100.000
369	211	9704xxx663	NGUYEN HUY HOANG	100.000
370	212	9704xxx376	TRIEU QUANG HIEP	100.000
371	212	9704xxx995	PHAM MINH HIEU	100.000
372	212	9704xxx474	NGUYEN SY TUNG	100.000
373	212	9704xxx073	NGUYEN THUY DUONG	100.000
374	212	9704xxx055	TRAN VAN DAT	100.000
375	212	9704xxx827	PHAM HUY DUC	100.000
376	213	9704xxx398	NGUYEN THANH KIEN	100.000
377	213	9704xxx251	PHAN AN	100.000
378	213	9704xxx265	NGUYEN TRUONG GIANG	100.000
379	213	9704xxx248	BUI TRI DUNG	100.000
380	213	9704xxx349	HO TRI	100.000
381	213	9704xxx076	DAO VAN QUAN	100.000
382	213	9704xxx199	DANG THANH PHUONG	100.000
383	214	9704xxx425	TRAN QUOC BINH	100.000
384	214	9704xxx076	NGUYEN XUAN QUYNH	100.000
385	214	9704xxx583	LUC VAN DO	100.000
386	214	9704xxx342	NGUYEN THANH LONG	100.000
387	214	9704xxx723	NGUYEN HUU KHANH	100.000



388	214	9704xxx713	NGUYEN VAN HUONG	100.000
389	214	9704xxx864	TRAN XUAN BACH	100.000
390	214	9704xxx607	BUI THANH SON	100.000
391	214	9704xxx272	DUONG THI VAN NINH	100.000
392	214	9704xxx032	NGUYEN TIEN TUYEN	100.000
393	215	9704xxx178	CHU THI HUYEN MI	100.000
394	215	9704xxx006	NGUYEN HA TRANG	100.000
395	215	9704xxx836	NGUYEN HUONG THU	100.000
396	215	9704xxx868	TA QUANG TRUNG	100.000
397	215	9704xxx840	NGUYEN DUC HUYNH	100.000
398	215	9704xxx209	PHAM VAN NAM	100.000
399	215	9704xxx748	PHAM HONG SON	100.000
400	215	9704xxx798	NGUYEN VAN HAI	100.000
401	215	9704xxx644	NGO SON LONG	100.000
402	215	9704xxx049	TRAN MINH DUC	100.000
403	215	9704xxx710	LE THI THUY NHUNG	100.000
404	215	9704xxx630	HA DUY NHAT	100.000
405	215	9704xxx618	PHAM THI NGAN	100.000
406	215	9704xxx384	LE DAI DUONG	100.000
407	215	9704xxx295	LE BA CONG	100.000
408	215	9704xxx136	DINH THI HUONG LOAN	100.000
409	215	9704xxx669	NGUYEN HOANG THAI DUONG	100.000
410	215	9704xxx744	NGUYEN ANH TUAN	100.000
411	215	9704xxx842	HOANG THI NGOC ANH	100.000
412	215	9704xxx326	NGO THANH NAM	100.000
413	215	9704xxx435	NGO XUAN TUAN	100.000
414	215	9704xxx334	NGUYEN THANH KHUE	100.000
415	215	9704xxx309	VU NGOC SON	100.000
416	215	9704xxx613	NGUYEN DINH LUONG	100.000
417	215	9704xxx957	HO TRONG HOANG	100.000
418	215	9704xxx596	NGUYEN VIET DUNG	100.000
419	215	9704xxx693	MA HONG THAI	100.000
420	216	9704xxx771	DO TUAN ANH	100.000
421	216	9704xxx215	TRAN NGOC DUY	100.000
422	216	9704xxx318	NGUYEN THI HUONG	100.000
423	216	9704xxx660	NGUYEN DUC THANG	100.000
424	216	9704xxx072	HUA THI PHUONG THUY	100.000
425	216	9704xxx485	NGO NGOC DUY	100.000
426	217	9704xxx999	NGUYEN THU TRA	100.000
427	217	9704xxx967	NGUYEN THI THU TRANG	100.000
428	217	9704xxx124	NGUYEN TRUNG QUANG	100.000
429	217	9704xxx702	LE QUOC ANH	100.000
430	217	9704xxx657	PHAM TRAN DAT	100.000
431	217	9704xxx737	NGUYEN MINH NGOC	100.000
432	217	9704xxx056	PHAN HUY HUNG	100.000
433	217	9704xxx536	NGUYEN TIEN KIEN	100.000
434	217	9704xxx113	DO TRI DUONG	100.000
435	220	9704xxx928	DINH MANH LINH	100.000
436	220	9704xxx159	LE THANH TRINH	100.000

437	220	9704xxx212	MAI ANH DUNG	100.000
438	220	9704xxx715	PHAM DINH DUC	100.000
439	220	9704xxx357	LUU ANH MINH	100.000
440	220	9704xxx376	LUU HUY HOANG	100.000
441	220	9704xxx436	HOANG THI THU BINH	100.000
442	220	9704xxx314	DAU DUC KHANH	100.000
443	220	9704xxx815	LE TRONG TUAN	100.000
444	220	9704xxx779	DANG XUAN HUNG	100.000
445	220	9704xxx321	DO THI NGUYET ANH	100.000
446	220	9704xxx593	DANG PHAN QUYEN	100.000
447	220	9704xxx342	NGUYEN DINH TRUNG	100.000
448	220	9704xxx870	TRAN HAI YEN	100.000
449	220	9704xxx289	PHAN TAT DUC	100.000
450	220	9704xxx446	DUONG NGOC DUNG	100.000
451	220	9704xxx312	BUI TRUC LINH	100.000
452	220	9704xxx492	TRAN VAN KHANH	100.000
453	220	9704xxx366	DAM THI LAN	100.000
454	220	9704xxx754	NGO VAN TUNG	100.000
455	220	9704xxx387	DO CHI NGUYEN	100.000
456	220	9704xxx404	TRAN MAI SON HA	100.000
457	220	9704xxx164	NGUYEN THI HIEN	100.000
458	220	9704xxx817	BUI THIEN HAI	100.000
459	220	9704xxx951	NGUYEN THI DIEU TU	100.000
460	220	9704xxx167	HA DUC HUNG	100.000
461	222	9704xxx950	NGUYEN QUOC THANH	100.000
462	222	9704xxx363	LE THI LAN PHUONG	100.000
463	222	9704xxx345	HOANG THANH MINH	100.000
464	222	9704xxx213	BUI THI THU HUYEN	100.000
465	222	9704xxx558	CHU DUC TIEN	100.000
466	222	9704xxx808	NGUYEN THE QUYNH	100.000
467	222	9704xxx263	VU PHUONG OANH	100.000
468	222	9704xxx993	TRAN THANH HA	100.000
469	222	9704xxx401	VU NGOC MINH	100.000
470	222	9704xxx627	NGUYEN THI MAI HUONG	100.000
471	222	9704xxx068	NGO DUY ANH	100.000
472	222	9704xxx334	NGO MANH THUC	100.000
473	222	9704xxx263	DUONG NGOC HAI	100.000
474	222	9704xxx092	MAI PHUONG	100.000
475	222	9704xxx114	NGUYEN DUC TUAN	100.000
476	222	9704xxx716	QUACH THI NGHIA	100.000
477	222	9704xxx978	PHUONG MINH NAM	100.000
478	222	9704xxx609	NGUYEN DANG QUYNH	100.000
479	222	9704xxx579	NGUYEN LONG	100.000
480	222	9704xxx476	LE QUANG TRUNG	100.000
481	222	9704xxx984	QUACH DANG KHOA	100.000
482	222	9704xxx029	NGUYEN HUNG THANG	100.000
483	222	9704xxx202	TUAN MINH HUNG	100.000
484	222	9704xxx556	NGUYEN HONG PHUOC	100.000
485	222	9704xxx294	HOANG THU HUONG	100.000

486	222	9704xxx192	NGUYEN DUC HIEN	100.000
487	222	9704xxx642	NGUYEN VAN MINH	100.000
488	222	9704xxx927	PHAM THE HUNG	100.000
489	222	9704xxx706	PHAN HA KHANH	100.000
490	222	9704xxx739	NGUYEN TRA LY	100.000
491	222	9704xxx558	VU THI PHUONG	100.000
492	256	9704xxx882	NGUYEN DUC TRUNG	100.000
493	256	9704xxx172	CHU THI TUOI	100.000
494	256	9704xxx740	NGUYEN NGOC HUY	100.000
495	256	9704xxx056	NGUYEN DANG NAM	100.000
496	256	9704xxx306	LE THI HUONG	100.000
497	260	9704xxx966	DO CONG LY	100.000
498	260	9704xxx467	LE THI YEN	100.000
499	260	9704xxx883	HUYNH VAN TRI	100.000
500	260	9704xxx550	NGUYEN NHU NGOC	100.000
501	260	9704xxx877	DINH VIET THANG	100.000
502	260	9704xxx620	PHI TRONG HAI	100.000
503	260	9704xxx405	VU DINH HUNG	100.000
504	260	9704xxx250	HOANG HAI YEN	100.000
505	260	9704xxx277	NGUYEN THI KIM DUNG	100.000
506	260	9704xxx321	TRUONG NGOC HA	100.000
507	260	9704xxx023	NGUYEN THI BINH	100.000
508	260	9704xxx454	HOANG TRONG KHANH	100.000
509	260	9704xxx464	DINH XUAN TINH	100.000
510	260	9704xxx443	HOANG THANH BINH	100.000
511	260	9704xxx899	HOANG VAN TUONG	100.000
512	260	9704xxx262	NGUYEN VIET DUNG	100.000
513	260	9704xxx456	VU HUONG GIANG	100.000
514	260	9704xxx038	VU VIET DUNG	100.000
515	260	9704xxx247	TONG THANH TU	100.000
516	260	9704xxx768	NGUYEN HUY HOANG	100.000
517	260	9704xxx339	DANG HOANG VIET	100.000
518	260	9704xxx488	DO VIET HOANG	100.000
519	260	9704xxx288	NGUYEN THANH TUAN	100.000
520	260	9704xxx128	TRAN THI DIEU LINH	100.000
521	261	9704xxx246	NGUYEN HUY TUNG	100.000
522	261	9704xxx822	HOANG VAN CHINH	100.000
523	261	9704xxx708	PHAM THI THUY NGAN	100.000
524	261	9704xxx460	HA THI THANH TAM	100.000
525	261	9704xxx719	NGUYEN THI NGAN	100.000
526	261	9704xxx959	TONG VAN CHUAN	100.000
527	261	9704xxx450	TRAN QUANG HUY	100.000
528	261	9704xxx598	PHAM THAI HOA	100.000
529	261	9704xxx688	DAM QUANG TRUNG	100.000
530	261	9704xxx592	NGUYEN TUAN TUNG	100.000
531	261	9704xxx752	NGUYEN HUU TUNG	100.000
532	261	9704xxx605	NGUYEN QUOC HUNG	100.000
533	261	9704xxx159	NGUYEN QUANG THANG	100.000
534	261	9704xxx928	DINH TUAN ANH	100.000

535	268	9704xxx504	BUI HUNG CUONG	100.000
536	268	9704xxx539	NGUYEN DAC LOC	100.000
537	268	9704xxx128	NGUYEN NGOC DIEP	100.000
538	268	9704xxx652	PHAM THE VINH	100.000
539	279	9704xxx381	TRAN HUU VAN	100.000
540	279	9704xxx022	TONG ANH TUAN	100.000
541	279	9704xxx614	VU MINH QUY	100.000
542	279	9704xxx051	TRAN XUAN NGOC	100.000
543	279	9704xxx091	NGUYEN TIEN LAM	100.000
544	279	9704xxx193	BUI THI THUY DUNG	100.000
545	279	9704xxx976	DO TAN BINH	100.000
546	279	9704xxx809	LE TRUNG HIEU	100.000
547	279	9704xxx303	KHONG VAN THIET	100.000
548	289	9704xxx600	DANG HA TRANG	100.000
549	289	9704xxx513	DO MANH CUONG	100.000
550	289	9704xxx643	NGUYEN HA PHUONG	100.000
551	289	9704xxx447	PHAM HOANG GIANG	100.000
552	289	9704xxx204	BANH TRUNG HIEU	100.000
553	310	9704xxx211	VO THE THACH	100.000
554	310	9704xxx710	VU THI PHUONG	100.000
555	310	9704xxx330	NGUYEN TAN TAI	100.000
556	310	9704xxx536	TRAN XUAN RINH	100.000
557	310	9704xxx101	PHAN DUC THINH	100.000
558	310	9704xxx559	NGO THI THU TRANG	100.000
559	310	9704xxx835	NGUYEN THI HAI YEN	100.000
560	310	9704xxx324	LUU HOANG LAN PHUONG	100.000
561	310	9704xxx383	PHUNG VAN HOA	100.000
562	310	9704xxx044	TA NGOC MONG	100.000
563	310	9704xxx159	DINH THI THANH MAI	100.000
564	310	9704xxx312	NGUYEN THI THU	100.000
565	310	9704xxx418	DUONG XUAN THAO	100.000
566	310	9704xxx768	NGUYEN NGOC KHANH	100.000
567	310	9704xxx888	NGUYEN NGOC BAU	100.000
568	310	9704xxx051	TRUONG NGOC PHI CAM	100.000
569	310	9704xxx913	NGUYEN TUAN KIET	100.000
570	310	9704xxx094	LY THUY THAO VI	100.000
571	310	9704xxx998	PHAN VAN LINH	100.000
572	310	9704xxx952	NGUYEN THE ANH	100.000
573	310	9704xxx667	PHAM VAN PHONG	100.000
574	310	9704xxx803	TRAN DUC HOA	100.000
575	310	9704xxx435	PHAM LONG HEN	100.000
576	310	9704xxx220	NGUYEN HOANG THANH	100.000
577	310	9704xxx735	DOAN MINH DUC	100.000
578	310	9704xxx680	DANG MANH QUYEN	100.000
579	310	9704xxx748	PHAM HUYNH NHAT HANH	100.000
580	310	9704xxx294	LUONG HUU DUC	100.000
581	310	9704xxx516	DANG HUNG THANH	100.000
582	310	9704xxx862	PHAN DINH LE	100.000
583	310	9704xxx101	DO TAI DUC	100.000

584	310	9704xxx898	LE QUOC DUY	100.000
585	310	9704xxx422	NGUYEN THANH SANG	100.000
586	310	9704xxx714	DAO XUAN MANH	100.000
587	310	9704xxx186	LE THANH SON	100.000
588	310	9704xxx808	UONG QUOC BAO	100.000
589	310	9704xxx454	NGUYEN NHUT TOAN	100.000
590	310	9704xxx938	HA TRONG TUAN AN	100.000
591	310	9704xxx558	DANG HOANG MAI	100.000
592	310	9704xxx616	DUONG VAN TUAN	100.000
593	310	9704xxx018	LE THI BE HOA	100.000
594	310	9704xxx228	NGUYEN HOANG DUY	100.000
595	310	9704xxx675	NGUYEN THI THANH VAN	100.000
596	310	9704xxx451	HUYNH THI KIM SANG	100.000
597	310	9704xxx893	CAO TAN DAT	100.000
598	310	9704xxx145	TRAN DANG MINH HIEU	100.000
599	310	9704xxx153	PHAM HAI TOAN	100.000
600	310	9704xxx078	HOANG XUAN HONG	100.000
601	310	9704xxx723	DUONG DINH THANH	100.000
602	310	9704xxx209	DOAN TRUNG HIEU	100.000
603	310	9704xxx124	LE PHAT LOI	100.000
604	310	9704xxx066	LE QUANG THINH	100.000
605	310	9704xxx810	VU QUANG THINH	100.000
606	310	9704xxx521	NGUYEN TRONG NGHIA	100.000
607	310	9704xxx452	NGUYEN THI PHUONG LOAN	100.000
608	311	9704xxx349	TRAN PHAN BICH PHUONG	100.000
609	311	9704xxx628	NGUYEN DINH KHANH	100.000
610	311	9704xxx991	TRAN HUYNH BAO LINH	100.000
611	311	9704xxx965	LE THI TO QUYEN	100.000
612	311	9704xxx157	PHAM THI NHU THUY	100.000
613	311	9704xxx094	HUYNH CHANH TRUNG	100.000
614	311	9704xxx026	HUYNH LONG HAI HA	100.000
615	311	9704xxx554	NGUYEN QUANG THANH AN	100.000
616	311	9704xxx166	VO HUNG TUAN	100.000
617	311	9704xxx722	LA VAN PHAT	100.000
618	311	9704xxx520	NGUYEN CHI TUONG	100.000
619	311	9704xxx959	VO NGOC HUNG	100.000
620	313	9704xxx109	PHAN NGUYEN TRUONG DUY	100.000
621	313	9704xxx223	NGUYEN NHAN	100.000
622	313	9704xxx813	TRAN THI MINH TUYET	100.000
623	313	9704xxx177	HOANG DUC THANH DUY	100.000
624	313	9704xxx997	BUI TA VIET CHINH	100.000
625	313	9704xxx589	PHAM QUOC VINH	100.000
626	313	9704xxx037	NGUYEN DUY LINH	100.000
627	313	9704xxx358	NGUYEN TRAN NHA MY	100.000
628	313	9704xxx301	MAI VAN TAI	100.000
629	313	9704xxx106	NGUYEN NGOC HA	100.000
630	313	9704xxx264	DAO TRAN MAI LY	100.000
631	313	9704xxx754	NGUYEN HUU PHUONG	100.000
632	313	9704xxx770	VU CONG BACH	100.000

633	313	9704xxx914	NGUYEN THI HONG SINH	100.000
634	313	9704xxx426	NGUYEN HA LONG	100.000
635	313	9704xxx837	NGUYEN BAO QUOC	100.000
636	314	9704xxx541	LE NGOC THIN	100.000
637	314	9704xxx378	NGO DUC HIEU	100.000
638	314	9704xxx342	TRAN THANH HIEN	100.000
639	314	9704xxx985	THAI HOAI HUONG	100.000
640	314	9704xxx509	CAO NAM AN	100.000
641	314	9704xxx261	PHAM HUU NGUYEN	100.000
642	314	9704xxx774	NGUYEN VIET TIEN	100.000
643	314	9704xxx684	NGUYEN NGOC LAM	100.000
644	314	9704xxx612	NGUYEN QUOC QUAN	100.000
645	314	9704xxx666	TRAN QUOC CUONG	100.000
646	314	9704xxx916	NGUYEN CAO TRI	100.000
647	314	9704xxx390	CAO DANH CHIEN	100.000
648	314	9704xxx072	NGUYEN DUY TUNG	100.000
649	314	9704xxx228	HUYNH LE XUAN THAO	100.000
650	314	9704xxx091	NGUYEN THI THUY DUONG	100.000
651	314	9704xxx909	TRAN DUC PHUC	100.000
652	314	9704xxx885	NGO THI BAO ANH	100.000
653	314	9704xxx339	NGUYEN THI HOAI PHUONG	100.000
654	314	9704xxx606	NGUYEN DAO VINH TUE	100.000
655	314	9704xxx129	PHAN DAO THIEN HOANG	100.000
656	314	9704xxx047	LAM TY PHU	100.000
657	314	9704xxx012	LE HOAI NINH	100.000
658	314	9704xxx737	DU MY KIM	100.000
659	314	9704xxx241	LE HUY HOANG	100.000
660	314	9704xxx817	NGUYEN PHUOC	100.000
661	314	9704xxx893	TRAN QUANG SANG	100.000
662	315	9704xxx721	VO ANH TUAN	100.000
663	315	9704xxx239	DO TIEN HUNG	100.000
664	315	9704xxx404	PHAM NGOC HUAN	100.000
665	315	9704xxx646	NGUYEN DUC TRUNG	100.000
666	315	9704xxx162	NGUYEN THI LE CHI	100.000
667	315	9704xxx772	NGUYEN XUAN THICH	100.000
668	315	9704xxx490	VO MINH CONG	100.000
669	315	9704xxx015	NGUYEN CHANH HUY	100.000
670	315	9704xxx445	PHAN MINH TRI	100.000
671	315	9704xxx319	NGUYEN NGUYEN DAN	100.000
672	315	9704xxx812	LE THI HOAI LONG	100.000
673	315	9704xxx800	NGUYEN THI TUYET MINH	100.000
674	315	9704xxx280	LE PHUONG QUANG	100.000
675	315	9704xxx317	TRAN QUOC TUAN	100.000
676	315	9704xxx842	NGUYEN VIET ANH	100.000
677	315	9704xxx474	DINH DUC NHA	100.000
678	315	9704xxx647	TRAN NGUYEN HOANG	100.000
679	315	9704xxx525	TRAN MINH QUAN	100.000
680	315	9704xxx613	PHAM THI MY NHIEU	100.000
681	317	9704xxx468	DO DAI NGHI	100.000

682	317	9704xxx506	VU THI MINH HUONG	100.000
683	317	9704xxx930	NGUYEN DINH DUC	100.000
684	317	9704xxx048	DO DUC HAI	100.000
685	318	9704xxx844	DO THI HAN	100.000
686	318	9704xxx885	NGUYEN VAN TAI	100.000
687	318	9704xxx568	CAN TAI TUAN	100.000
688	318	9704xxx937	TRAN MINH LUAN	100.000
689	319	9704xxx749	NGUYEN VAN DUC	100.000
690	319	9704xxx007	NGUYEN NGOC LONG	100.000
691	319	9704xxx454	DAO HOANG HUY	100.000
692	319	9704xxx901	NGUYEN PHI HUNG	100.000
693	319	9704xxx207	PHAN DINH MANH	100.000
694	319	9704xxx114	DAO THI NGOC HUONG	100.000
695	321	9704xxx885	BUI DUC HUY	100.000
696	321	9704xxx240	NGUYEN NGOC QUY	100.000
697	321	9704xxx498	GIANG VAN HANH	100.000
698	321	9704xxx413	NGUYEN DUNG AI	100.000
699	321	9704xxx937	LE QUANG HUNG	100.000
700	321	9704xxx611	NGUYEN VAN MANH	100.000
701	321	9704xxx320	HOANG LE MINH	100.000
702	321	9704xxx147	DOAN VAN HIEN	100.000
703	321	9704xxx854	PHAM QUOC HUNG	100.000
704	321	9704xxx730	HOANG VAN HIEU	100.000
705	323	9704xxx424	NGUYEN THANH MINH	100.000
706	323	9704xxx716	TRAN THI DOAN TRANG	100.000
707	323	9704xxx604	NGUYEN THE ANH	100.000
708	323	9704xxx869	VU THI VAN ANH	100.000
709	323	9704xxx185	NGUYEN THU HONG	100.000
710	323	9704xxx836	TRAN THI THU NHUNG	100.000
711	328	9704xxx646	TO HONG TU	100.000
712	328	9704xxx681	LE MANH DUONG	100.000
713	328	9704xxx051	NGUYEN THANH TRUNG	100.000
714	330	9704xxx457	NONG VIET LONG	100.000
715	330	9704xxx344	LO THU HA	100.000
716	330	9704xxx089	NONG XUAN THIEN	100.000
717	330	9704xxx031	NONG NGOC TU	100.000
718	341	9704xxx595	TRAN DUC THANG	100.000
719	341	9704xxx467	NGUYEN TRUNG THANH	100.000
720	341	9704xxx920	NGO TRAN DINH NHU	100.000
721	341	9704xxx579	AU TRONG HIEU	100.000
722	345	9704xxx005	NGUYEN THANH NAM	100.000
723	346	9704xxx977	NGUYEN MINH CONG	100.000
724	346	9704xxx344	NGUYEN VAN THUAN	100.000
725	351	9704xxx174	HOANG NGOC MINH	100.000
726	351	9704xxx462	NGUYEN TRAN KHANH	100.000
727	351	9704xxx209	NGUYEN VAN DINH	100.000
728	351	9704xxx605	HOANG HONG SON	100.000
729	351	9704xxx764	TRINH XUAN DAM	100.000
730	351	9704xxx959	DINH VAN NAM	100.000

731	360	9704xxx856	LUU VAN PHONG	100.000
732	360	9704xxx352	TRAN DUY KHANH	100.000
733	362	9704xxx221	DONG TIEN GIANG	100.000
734	362	9704xxx768	NGUYEN AN THUYEN	100.000
735	362	9704xxx502	LE XUAN CHUNG	100.000
736	362	9704xxx036	TRAN THI TAM	100.000
737	362	9704xxx882	PHAM DUY NINH	100.000
738	362	9704xxx408	NGUYEN KHUONG DUY	100.000
739	368	9704xxx510	NGUYEN VIET TOAN	100.000
740	368	9704xxx620	NGUYEN HOANG MINH DUC	100.000
741	368	9704xxx465	PHAM THANH TAM	100.000
742	368	9704xxx015	NGUYEN NGOC DUONG	100.000
743	368	9704xxx280	PHAM KHAC HUY	100.000
744	368	9704xxx822	NGUYEN MINH TUAN	100.000
745	368	9704xxx162	TRAN TUAN KIET	100.000
746	368	9704xxx631	TRUONG THI THUY HANG	100.000
747	368	9704xxx127	TANG TINH MY	100.000
748	368	9704xxx938	NGUYEN XUAN VINH	100.000
749	368	9704xxx377	NGUYEN HUU VINH	100.000
750	368	9704xxx839	NGUYEN THI NGOC NHI	100.000
751	368	9704xxx376	TRAN DINH VAN	100.000
752	368	9704xxx018	NGUYEN THI NGOC QUYEN	100.000
753	368	9704xxx410	PHAM THI MAI THUONG	100.000
754	368	9704xxx450	PHAM THI MAI TRAN	100.000
755	368	9704xxx114	NGO VAN TIEN	100.000
756	368	9704xxx809	NGUYEN THI THANH HANG	100.000
757	371	9704xxx151	PHAM THI VAN ANH	100.000
758	371	9704xxx668	DAU NGOC HOANG	100.000
759	371	9704xxx874	HOANG VIEN	100.000
760	371	9704xxx227	BUI ANH VU	100.000
761	371	9704xxx008	TRUONG THI NGOC HANG	100.000
762	371	9704xxx401	TRAN QUANG HIEU	100.000
763	371	9704xxx820	TRINH KHANH LINH	100.000
764	371	9704xxx629	LE VAN TRONG	100.000
765	375	9704xxx054	HOANG TUYEN	100.000
766	375	9704xxx925	LE VIET CUONG	100.000
767	390	9704xxx245	NGUYEN XUAN THANG	100.000
768	390	9704xxx750	NGUYEN VIET CUONG	100.000
769	390	9704xxx548	LUU DUC DUY	100.000
770	390	9704xxx762	NGO DUC TAI	100.000
771	390	9704xxx118	DAO QUANG VINH	100.000
772	390	9704xxx643	LE MANH LINH	100.000
773	390	9704xxx292	TRINH DA HUONG	100.000
774	390	9704xxx475	NGUYEN THI THANH HUYEN	100.000
775	390	9704xxx667	NGUYEN HUY HOANG	100.000
776	390	9704xxx838	NGUYEN THANH TUNG	100.000
777	390	9704xxx846	NGO TRUONG GIANG	100.000
778	398	9704xxx217	CHU NGUYEN THAI SON	100.000
779	411	9704xxx020	NGUYEN CONG TUYEN	100.000



780	411	9704xxx719	TRAN THANH NAM	100.000
781	411	9704xxx736	NGUYEN HUNG	100.000
782	411	9704xxx617	LE THI THANH HANG	100.000
783	411	9704xxx499	NGUYEN THE DUNG	100.000
784	411	9704xxx864	DINH DUC TRUNG	100.000
785	411	9704xxx825	LO THANH TUNG	100.000
786	412	9704xxx722	PHAM TIEN QUAN	100.000
787	412	9704xxx425	PHAM LONG HAI	100.000
788	412	9704xxx388	LE XUAN THANH	100.000
789	412	9704xxx566	LE THANH CHAU	100.000
790	412	9704xxx239	LA MANH HUNG	100.000
791	413	9704xxx633	LUONG VAN THANH	100.000
792	421	9704xxx400	NGUYEN NGOC HONG	100.000
793	421	9704xxx119	VU HOANG NAM	100.000
794	425	9704xxx065	NGUYEN THI YEN	100.000
795	425	9704xxx961	HOANG VAN DUNG	100.000
796	425	9704xxx053	LE TUAN ANH	100.000
797	425	9704xxx851	DUONG THANH DONG	100.000
798	425	9704xxx524	NGUYEN VAN LONG	100.000
799	425	9704xxx158	NGO TAT VINH	100.000
800	425	9704xxx748	NGUYEN THI HANH DUYEN	100.000
801	425	9704xxx933	DO NGOC QUANG	100.000
802	425	9704xxx039	BUI THI THU HUONG	100.000
803	425	9704xxx988	NGUYEN CONG HOAN	100.000
804	425	9704xxx703	LAN PHUONG NGA	100.000
805	425	9704xxx882	DANG CONG TUYEN	100.000
806	425	9704xxx929	NGUYEN ANH TIEN	100.000
807	425	9704xxx344	NGUYEN XUAN HIEU	100.000
808	426	9704xxx091	NGUYEN VAN LUAN	100.000
809	426	9704xxx247	KIEU VAN KHANH	100.000
810	426	9704xxx393	HA TIEN THU	100.000
811	427	9704xxx195	HOANG THANH LIEM	100.000
812	427	9704xxx889	DO MINH TUAN	100.000
813	427	9704xxx858	NGO VAN MANH	100.000
814	427	9704xxx828	HOANG TRUNG DUNG	100.000
815	427	9704xxx225	PHAN NGOC LAM	100.000
816	428	9704xxx080	DANG THI HOA	100.000
817	428	9704xxx868	QUACH THI ANH NGUYET	100.000
818	428	9704xxx553	TRAN THI HAI HA	100.000
819	428	9704xxx879	TRAN VAN DUY	100.000
820	431	9704xxx285	TO DUY KHAI	100.000
821	431	9704xxx557	HOANG MINH TRI	100.000
822	431	9704xxx837	NGUYEN THI HANG	100.000
823	431	9704xxx118	DUONG VAN THUC	100.000
824	431	9704xxx388	DAO THE HIEP	100.000
825	431	9704xxx601	NGUYEN MINH THUONG	100.000
826	432	9704xxx588	NGUYEN THANH TUNG	100.000
827	432	9704xxx908	NGO DAC MANH	100.000
828	432	9704xxx889	PHAN VAN THUY	100.000

829	432	9704xxx944	NGUYEN THI THAO PHUONG	100.000
830	432	9704xxx282	DOAN VAN QUY	100.000
831	432	9704xxx126	NGUYEN VAN DUNG	100.000
832	432	9704xxx325	TRAN THANH TUYEN	100.000
833	433	9704xxx251	NGUYEN SON HAI	100.000
834	433	9704xxx216	NGUYEN THI LAN ANH	100.000
835	433	9704xxx337	NGO VAN KHANH	100.000
836	433	9704xxx988	PHI DINH TINH	100.000
837	433	9704xxx045	LE TRONG KHA	100.000
838	440	9704xxx035	LE QUANG VINH	100.000
839	440	9704xxx433	LE QUYET THANG	100.000
840	440	9704xxx958	DOAN HUY BINH	100.000
841	440	9704xxx377	DOAN MAI NGUYEN HANH	100.000
842	440	9704xxx798	NGUYEN HA DUONG	100.000
843	440	9704xxx163	HOANG MANH THANG	100.000
844	440	9704xxx889	TRAN THANH TUNG	100.000
845	440	9704xxx222	NGUYEN NGOC HUY	100.000
846	440	9704xxx574	PHAM VAN DUNG	100.000
847	441	9704xxx842	NGUYEN THU THUY	100.000
848	441	9704xxx988	NGUYEN HUY THUONG	100.000
849	441	9704xxx248	VU MINH TUAN	100.000
850	441	9704xxx682	TRAN BA TUYEN	100.000
851	441	9704xxx707	NGUYEN THE ANH	100.000
852	441	9704xxx948	VU TRONG HIEP	100.000
853	442	9704xxx253	HOANG VAN PHUONG	100.000
854	442	9704xxx003	TRAN THI PHUONG DUNG	100.000
855	443	9704xxx209	VU HONG NGUYEN	100.000
856	443	9704xxx605	VUONG KIM CHI	100.000
857	443	9704xxx655	DINH VAN HAI	100.000
858	444	9704xxx011	NGO XUAN TUNG	100.000
859	444	9704xxx942	NGUYEN VAN TOAN	100.000
860	448	9704xxx762	DANG THE MANH	100.000
861	450	9704xxx245	LE THANH VIET BACH	100.000
862	450	9704xxx365	NGUYEN DUC HOANG	100.000
863	450	9704xxx974	TRAN HOAI NINH	100.000
864	450	9704xxx523	NGUYEN THI KHANH HANG	100.000
865	450	9704xxx310	DO TRUNG TUAN	100.000
866	450	9704xxx396	BUI DAC THIEN	100.000
867	450	9704xxx018	NGUYEN TRA MY	100.000
868	450	9704xxx681	CHU THANH TUNG	100.000
869	450	9704xxx362	MAI THANH LIEM	100.000
870	450	9704xxx065	LE ANH TUNG	100.000
871	450	9704xxx311	NGUYEN XUAN QUANG	100.000
872	450	9704xxx750	BUI THE ANH	100.000
873	450	9704xxx683	NGUYEN TRAN TUAN ANH	100.000
874	450	9704xxx391	DO KIM QUANG	100.000
875	450	9704xxx789	DOAN TUAN NAM	100.000
876	450	9704xxx113	HO TIEN THINH	100.000
877	450	9704xxx648	NGO VAN TUYEN	100.000

878	451	9704xxx521	LUU DUC ANH	100.000
879	451	9704xxx110	NGUYEN QUYET THANG	100.000
880	451	9704xxx839	PHUNG QUANG LONG	100.000
881	451	9704xxx647	CHU HUY VINH	100.000
882	451	9704xxx191	HOANG THI LE QUYEN	100.000
883	451	9704xxx851	NGUYEN DO HUNG	100.000
884	452	9704xxx859	CHU VAN MANH	100.000
885	452	9704xxx649	LE HONG QUAN	100.000
886	455	9704xxx500	TRAN THI PHUONG LINH	100.000
887	455	9704xxx274	NGUYEN THI THANH TRANG	100.000
888	455	9704xxx406	PHAN QUYNH ANH	100.000
889	455	9704xxx727	DO THANH HANG	100.000
890	455	9704xxx233	LE DUC TOAN PHI	100.000
891	455	9704xxx355	CHU VAN THANG	100.000
892	455	9704xxx368	KHUONG MINH DUC	100.000
893	460	9704xxx133	NGUYEN VAN THIEM	100.000
894	460	9704xxx232	TANG BA THANH	100.000
895	460	9704xxx961	TANG BA TRUNG	100.000
896	460	9704xxx408	VU HUY KHANH	100.000
897	460	9704xxx372	PHAM THU HOANG	100.000
898	460	9704xxx796	DANG TUAN ANH	100.000
899	460	9704xxx569	MAC THI NHUNG	100.000
900	461	9704xxx087	NGUYEN THI NGAN	100.000
901	461	9704xxx597	NGUYEN NHAT LONG	100.000
902	461	9704xxx776	DANG PHUONG NAM	100.000
903	461	9704xxx286	NGUYEN LONG LUYEN	100.000
904	461	9704xxx831	NGUYEN NGOC HUY	100.000
905	461	9704xxx890	DOAN PHUONG NAM	100.000
906	461	9704xxx849	TRAN QUANG THAI	100.000
907	463	9704xxx520	NGO NGOC TAN	100.000
908	465	9704xxx006	TRAN THI TUYET LAN	100.000
909	465	9704xxx147	NGUYEN CONG THANH	100.000
910	465	9704xxx445	DAO LUONG NHIEU	100.000
911	465	9704xxx152	BUI THANH THUY	100.000
912	465	9704xxx631	HOANG XUAN LOC	100.000
913	465	9704xxx708	DOAN VAN CONG	100.000
914	465	9704xxx894	NGUYEN THI THANH DUNG	100.000
915	465	9704xxx671	NGUYEN TRUNG HAI	100.000
916	466	9704xxx189	NGUYEN VAN CHUNG	100.000
917	466	9704xxx575	NGUYEN VAN VIET	100.000
918	466	9704xxx721	LUONG VAN PHAN	100.000
919	466	9704xxx463	NGUYEN VAN GIANG	100.000
920	471	9704xxx393	BUI VAN SINH	100.000
921	471	9704xxx088	VU THI HIEN	100.000
922	471	9704xxx527	LE VAN AN	100.000
923	471	9704xxx362	PHAM THI MAI LIEN	100.000
924	471	9704xxx301	TRAN MANH LINH	100.000
925	471	9704xxx944	TRAN VAN HUNG	100.000
926	480	9704xxx005	CHU VAN THAO	100.000

927	480	9704xxx275	HOANG ANH SON	100.000
928	480	9704xxx227	PHAM MINH DUC	100.000
929	480	9704xxx494	HO PHUONG THUY	100.000
930	480	9704xxx582	NGUYEN THANH CHUNG	100.000
931	482	9704xxx424	LE VAN HUY	100.000
932	482	9704xxx197	NGO QUOC DOAN	100.000
933	483	9704xxx132	PHAM THANH BACH DUONG	100.000
934	483	9704xxx596	TRAN THE VINH	100.000
935	486	9704xxx160	NGUYEN TRUNG NGUYEN	100.000
936	488	9704xxx751	DAO THI LAN	100.000
937	488	9704xxx052	NGO VAN DUNG	100.000
938	488	9704xxx755	DO THE HOAN	100.000
939	501	9704xxx154	TRAN VAN DUY	100.000
940	501	9704xxx095	TRINH VAN MAO	100.000
941	501	9704xxx757	LE THANH THAO	100.000
942	501	9704xxx786	HOANG THI THUY	100.000
943	501	9704xxx999	NGUYEN THI LAN	100.000
944	501	9704xxx341	NGO HUU VU	100.000
945	501	9704xxx763	BUI XUAN KHANH	100.000
946	501	9704xxx790	PHAM LE AN	100.000
947	501	9704xxx206	NGUYEN XUAN DAT	100.000
948	501	9704xxx046	BUI THI MINH AN	100.000
949	501	9704xxx078	VIEN DINH HIEU	100.000
950	501	9704xxx847	TRAN THI THANH LOAN	100.000
951	505	9704xxx551	TRINH THI THANH	100.000
952	505	9704xxx998	PHAM XUAN TUNG	100.000
953	505	9704xxx558	VU HONG LOAN	100.000
954	510	9704xxx823	NGUYEN VU THE QUANG	100.000
955	510	9704xxx956	PHAM CONG MAO	100.000
956	510	9704xxx491	TRAN NAM TRUNG	100.000
957	510	9704xxx166	NGUYEN THI SEN	100.000
958	510	9704xxx870	NGUYEN MINH HONG	100.000
959	510	9704xxx297	PHAM MINH THINH	100.000
960	510	9704xxx301	LE TIEN HIEP	100.000
961	510	9704xxx943	NGUYEN ANH TUAN	100.000
962	510	9704xxx147	HOANG THI VY	100.000
963	510	9704xxx185	NGUYEN QUANG LINH	100.000
964	510	9704xxx982	NGUYEN THAI DUNG	100.000
965	512	9704xxx923	LE VIET ANH	100.000
966	512	9704xxx743	THAI VAN HIEU	100.000
967	513	9704xxx783	NGUYEN DUC LINH	100.000
968	513	9704xxx354	LE VAN DUNG	100.000
969	513	9704xxx211	NGO DUC GIAP	100.000
970	513	9704xxx548	PHAN VAN PHONG	100.000
971	513	9704xxx316	CAO CU DANG CONG	100.000
972	513	9704xxx520	LE THI NGOC HUYEN	100.000
973	514	9704xxx963	NGUYEN TRUNG NHAT	100.000
974	515	9704xxx765	NGUYEN TUAN VIET	100.000
975	518	9704xxx896	NGUYEN DUC HOANG	100.000

976	518	9704xxx226	LUONG THI HOAI KHANH	100.000
977	518	9704xxx302	DINH VAN VU	100.000
978	518	9704xxx271	TRAN MINH TAN	100.000
979	518	9704xxx159	VO DINH PHU	100.000
980	520	9704xxx006	LE KHANH LAM	100.000
981	520	9704xxx959	NGUYEN THI MAI LY	100.000
982	520	9704xxx431	TRUONG VU HUYEN MY	100.000
983	520	9704xxx784	TRINH THI THU TRANG	100.000
984	520	9704xxx210	HOANG THI THANH HUYEN	100.000
985	520	9704xxx967	LE THE CONG	100.000
986	520	9704xxx956	LE THI TRANG	100.000
987	520	9704xxx968	DUONG THI THANH	100.000
988	520	9704xxx514	NGUYEN THI CAM VAN	100.000
989	520	9704xxx715	TRAN THANH DUC	100.000
990	520	9704xxx996	PHAN THI ANH	100.000
991	520	9704xxx979	NGUYEN CAO CUONG	100.000
992	520	9704xxx103	LUONG THI QUYNH TRANG	100.000
993	520	9704xxx060	TRAN NAM PHUONG	100.000
994	520	9704xxx204	PHAN THANH TUNG	100.000
995	521	9704xxx493	NGUYEN MINH PHUONG	100.000
996	522	9704xxx164	LE THE TAI	100.000
997	522	9704xxx152	NGUYEN VIET PHUOC	100.000
998	531	9704xxx274	NGUYEN THI MINH TAM	100.000
999	531	9704xxx236	TRUONG QUANG LUONG	100.000
1000	531	9704xxx007	NGO DUC THINH	100.000
1001	531	9704xxx674	NGUYEN THI KIM QUYEN	100.000
1002	531	9704xxx700	NGUYEN QUANG DAT	100.000
1003	531	9704xxx129	TRUONG THI KIEU TRANG	100.000
1004	531	9704xxx564	NGUYEN THANH DAT	100.000
1005	531	9704xxx568	NGUYEN THI NGO	100.000
1006	531	9704xxx999	HOANG THI THU HOAI	100.000
1007	531	9704xxx680	DOAN QUOC TUAN	100.000
1008	531	9704xxx258	PHAM THI DIEP LINH	100.000
1009	531	9704xxx536	DUONG LY YEN NHI	100.000
1010	531	9704xxx983	NGUYEN DANG TUNG	100.000
1011	532	9704xxx328	NGUYEN ANH THIEN	100.000
1012	532	9704xxx849	LE THI THUY TRANG	100.000
1013	532	9704xxx884	DANG THI HONG HANH	100.000
1014	533	9704xxx664	HO MINH HOA	100.000
1015	533	9704xxx287	NGUYEN NGOC BICH	100.000
1016	533	9704xxx867	HO VAN NAM	100.000
1017	540	9704xxx061	TRAN VAN THUAN	100.000
1018	540	9704xxx329	HO VIET HUNG	100.000
1019	540	9704xxx711	VO TUAN ANH	100.000
1020	540	9704xxx924	HOANG QUOC HOAN	100.000
1021	551	9704xxx316	PHAN TIEN SY	100.000
1022	551	9704xxx340	NGUYEN TUAN MINH	100.000
1023	551	9704xxx348	LE CANH TUONG	100.000
1024	551	9704xxx032	NGO TA BA VU	100.000

1025	551	9704xxx970	DANG DUY DAI	100.000
1026	556	9704xxx428	DO THANH XUAN	100.000
1027	558	9704xxx913	PHAM BICH DUYEN	100.000
1028	558	9704xxx201	LE TRUONG GIANG	100.000
1029	558	9704xxx926	LA HIEN VINH	100.000
1030	560	9704xxx040	TRAN VAN DAT	100.000
1031	560	9704xxx144	LE VAN TUONG	100.000
1032	560	9704xxx795	NGUYEN THI THUY TRAM	100.000
1033	560	9704xxx250	PHAN TRUNG HIEU	100.000
1034	560	9704xxx743	LE NGOC AN	100.000
1035	560	9704xxx748	CAO KHAC HAI	100.000
1036	560	9704xxx524	LE NGUYEN BAO	100.000
1037	560	9704xxx380	TRINH DINH NHAN	100.000
1038	561	9704xxx299	DANG NGOC HOANG YEN	100.000
1039	561	9704xxx994	TRUONG QUOC PHUONG	100.000
1040	561	9704xxx591	NGUYEN DUC DUNG	100.000
1041	561	9704xxx682	LE VAN HAI	100.000
1042	561	9704xxx677	VU DUC DONG	100.000
1043	561	9704xxx064	NGUYEN THI QUYNH TRANG	100.000
1044	561	9704xxx511	MAI VAN TIEN	100.000
1045	561	9704xxx612	NGUYEN QUOC PHUONG	100.000
1046	561	9704xxx947	NGUYEN CONG DAT	100.000
1047	561	9704xxx945	LY PHUC THO	100.000
1048	561	9704xxx136	NGUYEN BAO QUOC	100.000
1049	561	9704xxx246	HUYNH VAN TAN	100.000
1050	561	9704xxx843	LUONG DUY BAO	100.000
1051	562	9704xxx054	NGUYEN TAN KHANH	100.000
1052	562	9704xxx420	DOAN NGOC VIET	100.000
1053	562	9704xxx728	NGUYEN PHAN VU KHANH	100.000
1054	562	9704xxx136	HOANG PHUONG THAO	100.000
1055	565	9704xxx301	TRUONG NGOC TIEN	100.000
1056	565	9704xxx575	NGUYEN CONG DUY	100.000
1057	565	9704xxx142	PHAN THANH HOANG NHI	100.000
1058	566	9704xxx070	TA THI HONG CHAU	100.000
1059	566	9704xxx780	NGUYEN VAN THIEN	100.000
1060	566	9704xxx383	TRAN THIEU PHUONG	100.000
1061	566	9704xxx509	NGUYEN VAN PHI	100.000
1062	570	9704xxx003	NGUYEN TAI DUC	100.000
1063	570	9704xxx003	DOAN VAN DIEP	100.000
1064	570	9704xxx814	NGUYEN THI HA VI	100.000
1065	570	9704xxx575	NGUYEN THANH HIEN	100.000
1066	570	9704xxx473	NGUYEN THI MY HA	100.000
1067	570	9704xxx552	PHAM QUOC SI	100.000
1068	570	9704xxx135	TRAN TRONG DOAN	100.000
1069	580	9704xxx782	TRINH TRUNG DUNG	100.000
1070	580	9704xxx185	TRAN HA NAM	100.000
1071	580	9704xxx628	HUYNH VAN LOC	100.000
1072	580	9704xxx698	TRAN BICH CHAU	100.000
1073	580	9704xxx194	TRUONG MONG LIEU	100.000

1074	580	9704xxx785	NGUYEN XUAN AN	100.000
1075	580	9704xxx326	CHAU THI LIEU	100.000
1076	580	9704xxx567	HOANG VIET MY	100.000
1077	580	9704xxx528	NGUYEN CONG TOAN	100.000
1078	581	9704xxx675	HO THI TUYET NHUNG	100.000
1079	581	9704xxx882	PHAM THI ANH THU	100.000
1080	581	9704xxx082	LE THI QUYNH NHUNG	100.000
1081	581	9704xxx072	TO THI MY SEN	100.000
1082	581	9704xxx817	NGUYEN TUAN ANH	100.000
1083	581	9704xxx141	LE NGUYEN PHONG	100.000
1084	581	9704xxx836	LE THAI DUONG	100.000
1085	581	9704xxx190	LE HOANG KY	100.000
1086	581	9704xxx494	NGUYEN LONG VU	100.000
1087	590	9704xxx563	VO HOAN THANH TAM	100.000
1088	590	9704xxx303	NGUYEN THI THU VAN	100.000
1089	601	9704xxx537	DANG NGOC NGUYEN	100.000
1090	601	9704xxx335	NGUYEN VAN GIANG	100.000
1091	601	9704xxx795	NGUYEN DUY MINH	100.000
1092	601	9704xxx572	NGUYEN NGOC ANH THY	100.000
1093	601	9704xxx803	TRUONG VAN Y	100.000
1094	601	9704xxx234	TRAN HOAI HAI	100.000
1095	602	9704xxx067	LAI PHUONG ANH	100.000
1096	602	9704xxx213	LUONG HOANG MINH DUNG	100.000
1097	602	9704xxx299	TRUONG THUAN TUAN ANH	100.000
1098	602	9704xxx890	NGUYEN HOANG LAN TU	100.000
1099	602	9704xxx404	TRAN THANH HANG	100.000
1100	602	9704xxx100	NGUYEN DUC TRUONG PHUOC	100.000
1101	602	9704xxx017	HOANG BA TIEN DAT	100.000
1102	611	9704xxx994	DOAN QUOC HUY	100.000
1103	611	9704xxx611	NGUYEN PHI LONG	100.000
1104	611	9704xxx777	VO KY TAP	100.000
1105	611	9704xxx100	LE QUANG HIEU	100.000
1106	611	9704xxx937	NGUYEN TRONG TIN	100.000
1107	611	9704xxx483	NGO MINH THANH	100.000
1108	611	9704xxx309	NGUYEN VU LONG	100.000
1109	615	9704xxx846	LU THI TUONG VAN	100.000
1110	615	9704xxx223	TRUONG HOANG SINH	100.000
1111	615	9704xxx189	DO XUAN CHI PHUONG	100.000
1112	615	9704xxx660	HUYNH HANH HAN	100.000
1113	615	9704xxx144	HUYNH VAN THANG	100.000
1114	615	9704xxx379	PHONG HOC LAM	100.000
1115	615	9704xxx043	HUYNH NGUYEN TRUNG HAU	100.000
1116	615	9704xxx579	DAO TRONG CHAU	100.000
1117	615	9704xxx273	NGO DUY DONG	100.000
1118	620	9704xxx644	PHAN HUU CANH	100.000
1119	620	9704xxx362	MAI CHIEM HIEN	100.000
1120	620	9704xxx731	TRAN THI BICH VAN	100.000
1121	620	9704xxx538	NGUYEN NGOC TUYEN	100.000
1122	620	9704xxx557	TRAN DUY TAM	100.000

1123	620	9704xxx260	DUONG TRI TAO	100.000
1124	620	9704xxx448	LE ANH TUAN	100.000
1125	620	9704xxx555	HA VAN HUONG	100.000
1126	621	9704xxx450	NGUYEN PHAM DINH VAN	100.000
1127	621	9704xxx253	NGUYEN DINH QUOC	100.000
1128	621	9704xxx084	DUONG DINH LONG	100.000
1129	621	9704xxx708	HO KIM TUAN	100.000
1130	622	9704xxx272	DINH HONG SONG	100.000
1131	622	9704xxx678	DANG THANH CUONG	100.000
1132	625	9704xxx889	NGUYEN THANH TAI	100.000
1133	625	9704xxx429	PHAM TAN ANH	100.000
1134	625	9704xxx073	VU THI NHAT LE	100.000
1135	625	9704xxx291	NGUYEN THI THAM	100.000
1136	625	9704xxx197	NGUYEN HOANG ANH TRUONG	100.000
1137	625	9704xxx431	TA THI MY LINH	100.000
1138	626	9704xxx081	LIEU DUC HUNG	100.000
1139	626	9704xxx166	TRAN THI HANG	100.000
1140	631	9704xxx922	NGUYEN THI BICH NGOC	100.000
1141	631	9704xxx176	VU ANH TUAN	100.000
1142	631	9704xxx881	LE NGOC THIEN	100.000
1143	631	9704xxx386	KHUAT VAN MANH	100.000
1144	631	9704xxx100	BUI VAN TU	100.000
1145	631	9704xxx069	NGUYEN MANH CUONG	100.000
1146	631	9704xxx609	NGUYEN TOAN THANG	100.000
1147	631	9704xxx894	LE VI LE	100.000
1148	631	9704xxx154	NGUYEN THI THUY DUNG	100.000
1149	631	9704xxx093	TRAN THANH TUAN	100.000
1150	633	9704xxx943	HOANG VIET SON	100.000
1151	633	9704xxx760	MAI CONG THANH	100.000
1152	635	9704xxx079	PHAM QUOC VIET	100.000
1153	635	9704xxx993	HOANG TRUNG TUYEN	100.000
1154	635	9704xxx466	PHAM MINH QUYET	100.000
1155	635	9704xxx702	LE DUY KHANH	100.000
1156	635	9704xxx877	NGUYEN TRONG HIEU	100.000
1157	635	9704xxx111	NGUYEN BA NAM	100.000
1158	635	9704xxx680	LE THANH TU	100.000
1159	641	9704xxx939	DANG BAO NGHIA	100.000
1160	641	9704xxx157	NGUYEN AN PHUONG	100.000
1161	641	9704xxx224	NGUYEN VAN CO	100.000
1162	641	9704xxx828	LE NGOC TAN	100.000
1163	641	9704xxx427	HUYNH NHO VAN	100.000
1164	641	9704xxx187	TRAN THI NGOC ANH	100.000
1165	641	9704xxx533	LE HAM UYEN	100.000
1166	641	9704xxx293	TRAN HOANG TUYEN	100.000
1167	642	9704xxx159	HOANG VAN DONG BANG	100.000
1168	642	9704xxx493	NGUYEN THUY PHUONG THAO MA	100.000
1169	642	9704xxx417	HUYNH DAT PHU	100.000
1170	642	9704xxx708	TRAN NGUYEN DUC BAO	100.000
1171	646	9704xxx214	BAC CAM VINH PHUOC	100.000



1172	650	9704xxx552	NGUYEN TRAN HOAI NAM	100.000
1173	650	9704xxx778	NGUYEN NGOC LOAN	100.000
1174	650	9704xxx142	PHAM THANH HA	100.000
1175	650	9704xxx878	DO THE VIEN	100.000
1176	650	9704xxx541	NGUYEN LE QUOC	100.000
1177	650	9704xxx981	TRAN THANH QUY	100.000
1178	650	9704xxx335	TRAN NGOC CHAU LONG	100.000
1179	650	9704xxx384	VU THI HUYEN TRANG	100.000
1180	650	9704xxx765	PHAM THI ANH PHUC	100.000
1181	650	9704xxx823	DAO PHAN MINH CAM	100.000
1182	650	9704xxx576	NGUYEN THE HIEN	100.000
1183	650	9704xxx406	NGUYEN HONG THACH THAO	100.000
1184	650	9704xxx052	LE DOAN QUOC BAO	100.000
1185	650	9704xxx961	NGUYEN TRAN KHANH AN	100.000
1186	650	9704xxx614	TRAN GIA PHU	100.000
1187	650	9704xxx665	TRAN THI NGOC TRAM	100.000
1188	650	9704xxx496	TRAN ANH TUAN	100.000
1189	650	9704xxx077	NGUYEN THI QUE TRINH	100.000
1190	650	9704xxx811	NGUYEN DUC TOI	100.000
1191	650	9704xxx293	NGUYEN TIEN PHAT	100.000
1192	650	9704xxx453	BIEN CONG TRUONG	100.000
1193	650	9704xxx070	NGUYEN VAN QUAN	100.000
1194	650	9704xxx234	NGUYEN HOANG PHUONG	100.000
1195	650	9704xxx037	LE DUY HOA	100.000
1196	650	9704xxx005	TRAN VAN MINH	100.000
1197	650	9704xxx289	TAO MANH KHIEM	100.000
1198	650	9704xxx826	NGUYEN HIEU TRUNG	100.000
1199	650	9704xxx664	DAU VAN CHUNG	100.000
1200	651	9704xxx454	BACH VAN HIEN	100.000
1201	651	9704xxx798	HUYNH PHAN THANH NHI	100.000
1202	651	9704xxx723	PHAM CHI TRUNG	100.000
1203	651	9704xxx592	LE THANH HAI	100.000
1204	651	9704xxx992	NGUYEN THI GIANG THA	100.000
1205	651	9704xxx801	NGUYEN THANH VU	100.000
1206	651	9704xxx773	NGUYEN NGOC DUY	100.000
1207	651	9704xxx426	DOAN THI MONG TUYEN	100.000
1208	651	9704xxx842	HOANG THI HUYEN	100.000
1209	651	9704xxx225	NGUYEN KHA QUI	100.000
1210	651	9704xxx153	NGUYEN VAN TRUONG	100.000
1211	651	9704xxx570	NGUYEN VAN QUYET	100.000
1212	651	9704xxx822	NGUYEN BA QUANG	100.000
1213	651	9704xxx567	TRUONG DIEU QUANG	100.000
1214	652	9704xxx526	MAI VAN NAM	100.000
1215	652	9704xxx927	NGUYEN PHUOC VINH THAI	100.000
1216	652	9704xxx804	LUU THANH TRUC	100.000
1217	652	9704xxx326	NGUYEN NGOC LINH	100.000
1218	653	9704xxx835	DO HUU TAI	100.000
1219	653	9704xxx886	TRINH DANG KHOA	100.000
1220	653	9704xxx720	CAO THI BICH NGOC	100.000

1221	655	9704xxx581	NGUYEN THI NGOC LIEU	100.000
1222	655	9704xxx295	NGUYEN THANH KHOI	100.000
1223	655	9704xxx787	TRAN LE CHI CONG	100.000
1224	655	9704xxx337	VO VAN HAI	100.000
1225	656	9704xxx355	BUI DINH NAM	100.000
1226	661	9704xxx737	DIEP THI THU HA	100.000
1227	661	9704xxx670	DANG THI MY LOAN	100.000
1228	661	9704xxx110	TRAN HUY LUAN	100.000
1229	661	9704xxx870	TRAN THANH TUAN	100.000
1230	661	9704xxx461	TRAN HUU LOC	100.000
1231	670	9704xxx255	NGUYEN VIET CUONG	100.000
1232	670	9704xxx576	TRAN HUU DUNG	100.000
1233	670	9704xxx386	NGUYEN THUY ANH LINH	100.000
1234	670	9704xxx542	NGUYEN VAN THANH	100.000
1235	670	9704xxx098	PHAM THI PHUONG AN	100.000
1236	670	9704xxx054	NGUYEN NGOC THANG	100.000
1237	670	9704xxx267	TRAN HA MINH DANG	100.000
1238	670	9704xxx058	TON HOANG ANH	100.000
1239	670	9704xxx158	NGUYEN HUY HOANG	100.000
1240	670	9704xxx852	HUYNH MINH BANG	100.000
1241	670	9704xxx051	NGUYEN THANH TRUNG	100.000
1242	670	9704xxx009	TRAN QUANG SON	100.000
1243	671	9704xxx530	NGUYEN TRUNG HIEU	100.000
1244	671	9704xxx831	NGUYEN KIM ANH	100.000
1245	671	9704xxx394	DINH VAN TRONG	100.000
1246	672	9704xxx314	NGUYEN VAN TOAN	100.000
1247	672	9704xxx382	NGUYEN VAN QUANG	100.000
1248	672	9704xxx706	NHIENG BAO PHUONG	100.000
1249	680	9704xxx017	VO CONG THUAN	100.000
1250	680	9704xxx558	PHAM NGUYEN THAI LAN	100.000
1251	680	9704xxx038	LE KIEU HUNG	100.000
1252	680	9704xxx294	DUONG TAN DAT	100.000
1253	680	9704xxx723	PHAM HOAI PHONG	100.000
1254	680	9704xxx557	DO HOANG TAM	100.000
1255	680	9704xxx418	NGUYEN THI BAO NGOC	100.000
1256	686	9704xxx963	NGUYEN VU QUAN	100.000
1257	686	9704xxx817	DINH TAN DAT	100.000
1258	691	9704xxx239	NGUYEN NGOC SON	100.000
1259	691	9704xxx346	PHAN THANH NHAN	100.000
1260	691	9704xxx506	VO TRUNG NGHIA	100.000
1261	691	9704xxx142	HO TAN DANH	100.000
1262	691	9704xxx321	NGUYEN TIEN GIANG	100.000
1263	691	9704xxx188	NGUYEN HUU THIEN	100.000
1264	692	9704xxx535	NGUYEN TAN LOC	100.000
1265	692	9704xxx026	TRAN TRUNG HAU	100.000
1266	693	9704xxx388	NGO TUYET HANH	100.000
1267	693	9704xxx306	CAO TAN DAT	100.000
1268	701	9704xxx726	LE LAM MY NGOC	100.000
1269	701	9704xxx019	HUYNH THI THU NHU	100.000

1270	701	9704xxx625	NGUYEN THI TUYET MAI	100.000
1271	701	9704xxx883	DOAN NGUYEN THIEN PHUC	100.000
1272	701	9704xxx611	MAI NGOC YEN NHI	100.000
1273	709	9704xxx960	TRAN THI TUYET THANH	100.000
1274	709	9704xxx978	LE THI ANH TUYET	100.000
1275	710	9704xxx722	NGO VAN LONG	100.000
1276	710	9704xxx555	NGUYEN THANH BINH	100.000
1277	710	9704xxx506	CHUNG THI KIM PHI	100.000
1278	710	9704xxx616	PHAM DUC THUONG	100.000
1279	710	9704xxx877	DANG HOANG TRUNG	100.000
1280	710	9704xxx358	PHAN THE LAM	100.000
1281	710	9704xxx399	TRAN THE HUY	100.000
1282	710	9704xxx583	NGO NGUYEN KHANH DUY	100.000
1283	710	9704xxx466	NGUYEN THANH MONG	100.000
1284	710	9704xxx127	TRAN THAI VU	100.000
1285	710	9704xxx713	LUONG THI KIM CHAU	100.000
1286	711	9704xxx707	LE MINH NGUYEN	100.000
1287	721	9704xxx767	TRAN QUOC HUNG	100.000
1288	721	9704xxx037	VO THI THUY DIEM	100.000
1289	721	9704xxx764	DOAN THI MY DUNG	100.000
1290	721	9704xxx000	CHAU NHAT DONG	100.000
1291	721	9704xxx142	NGUYEN THI THANH TUYEN	100.000
1292	721	9704xxx963	DANG VAN DAT	100.000
1293	721	9704xxx666	VO CHAU ANH KHOA	100.000
1294	729	9704xxx308	NGUYEN THI KIM NGAN	100.000
1295	729	9704xxx260	LE QUANG PHONG	100.000
1296	729	9704xxx542	CAO NGOC THIEN	100.000
1297	730	9704xxx721	HUYNH DAC LOI	100.000
1298	730	9704xxx952	VO THE ANH	100.000
1299	730	9704xxx013	NGUYEN VAN DUNG	100.000
1300	730	9704xxx777	DANG NGUYEN THAO HIEN	100.000
1301	730	9704xxx551	TRAN TUAN CUONG	100.000
1302	730	9704xxx533	NGUYEN TUONG XUYEN NGHIEM	100.000
1303	730	9704xxx998	PHAM THE HIEN	100.000
1304	730	9704xxx928	HO XUAN HUONG	100.000
1305	730	9704xxx934	NGUYEN TRAN HOANG KHANH	100.000
1306	734	9704xxx150	NGUYEN VINH LUC	100.000
1307	734	9704xxx519	NGUYEN MINH DUC	100.000
1308	734	9704xxx329	NGUYEN NGOC YEN	100.000
1309	734	9704xxx769	HUYNH QUI TIN	100.000
1310	734	9704xxx132	DO VAN TUAN	100.000
1311	735	9704xxx945	TO HOANG TU	100.000
1312	735	9704xxx606	TRAN HUU MANH	100.000
1313	735	9704xxx447	PHAM THANH TAI	100.000
1314	735	9704xxx029	NGUYEN VIET NGOC	100.000
1315	736	9704xxx372	NGUYEN HONG LAM	100.000
1316	736	9704xxx797	NGUYEN NGOC NGAN HA	100.000
1317	736	9704xxx893	PHAM YEN THANH	100.000
1318	736	9704xxx061	NGUYEN NGOC PHUONG ANH	100.000

1319	736	9704xxx648	NGUYEN VO LONG THIEN	100.000
1320	736	9704xxx552	GIANG MINH TIEN	100.000
1321	736	9704xxx029	TRAN TRUC LINH	100.000
1322	737	9704xxx260	LE MINH NHUT	100.000
1323	737	9704xxx904	DO VAN BAY	100.000
1324	740	9704xxx656	NGUYEN DAC KHANH	100.000
1325	741	9704xxx565	LE TRUONG GIANG	100.000
1326	741	9704xxx994	TRAN THI TRUC NGAN	100.000
1327	741	9704xxx189	TRAN QUOC THUONG	100.000
1328	741	9704xxx655	NGUYEN THUONG BAO NGAN	100.000
1329	741	9704xxx475	NGUYEN HUU LUONG	100.000
1330	741	9704xxx670	LE VAN NGHIA	100.000
1331	741	9704xxx443	NGO HAI HUNG	100.000
1332	741	9704xxx149	HO VAN BET	100.000
1333	741	9704xxx756	NGUYEN SI HUNG	100.000
1334	741	9704xxx755	LE QUANG DUY	100.000
1335	741	9704xxx171	VO ANH THU	100.000
1336	741	9704xxx261	NGUYEN HOANG KIET	100.000
1337	741	9704xxx580	DANG THI DIEU QUYEN	100.000
1338	742	9704xxx089	TO THI HUE ANH	100.000
1339	742	9704xxx505	NGUYEN PHUC VINH	100.000
1340	742	9704xxx026	LE QUOC TOAN	100.000
1341	742	9704xxx727	DANG CUNG DANG	100.000
1342	742	9704xxx879	MA THI KHANH KHUONG	100.000
1343	742	9704xxx649	LE THANH TONG	100.000
1344	744	9704xxx639	HUYNH NGOC CHAU	100.000
1345	744	9704xxx413	DAO KY MINH TRI	100.000
1346	744	9704xxx660	VO THI PHUONG NHUNG	100.000
1347	744	9704xxx238	TRAN DUY MINH	100.000
1348	748	9704xxx283	LE KHANH TOAN	100.000
1349	748	9704xxx386	TRAN TAN TU	100.000
1350	748	9704xxx864	NGUYEN PHUONG BINH	100.000
1351	750	9704xxx195	VO THI CAM TUYEN	100.000
1352	750	9704xxx287	QUACH NGUYET TU	100.000
1353	750	9704xxx154	CHAU MINH KHAI HOA	100.000
1354	750	9704xxx680	TRAN HOANG LAM	100.000
1355	750	9704xxx435	TRAN ANH HUNG	100.000
1356	750	9704xxx932	NGUYEN THI TUYET SUONG	100.000
1357	753	9704xxx818	PHAM GIA KHIEM	100.000
1358	753	9704xxx783	DO DOAN TIEN	100.000
1359	753	9704xxx151	NGO KHAC THINH	100.000
1360	754	9704xxx269	DINH GIA LONG	100.000
1361	760	9704xxx485	NGUYEN HOANG DAO	100.000
1362	760	9704xxx237	NGUYEN TRUNG LUAN	100.000
1363	760	9704xxx307	VAN THI TRINH	100.000
1364	760	9704xxx219	NGUYEN TAN HIEU	100.000
1365	760	9704xxx660	PHAN MINH DUY	100.000
1366	761	9704xxx342	PHAN QUANG TUYEN	100.000
1367	761	9704xxx999	LE THI HOA	100.000

1368	761	9704xxx725	NGUYEN THI THANH THUY	100.000
1369	761	9704xxx629	PHAN THI TO LOAN	100.000
1370	761	9704xxx142	NGUYEN THANH PHONG	100.000
1371	761	9704xxx831	HUYNH TAN DANG	100.000
1372	761	9704xxx000	NGUYEN DU LONG	100.000
1373	762	9704xxx691	DU QUANG HUNG	100.000
1374	762	9704xxx426	VU THE MAN NHI	100.000
1375	762	9704xxx997	LE DINH HUNG	100.000
1376	762	9704xxx818	VU THI TRANG	100.000
1377	766	9704xxx402	VUONG THI THU PHUONG	100.000
1378	766	9704xxx154	DUONG VAN TIEN	100.000
1379	766	9704xxx930	DUONG DO TRONG	100.000
1380	780	9704xxx162	NGUYEN THANH TOAN	100.000
1381	785	9704xxx491	TRAN QUOC THANH	100.000
1382	785	9704xxx389	TAO THANH DO	100.000
1383	785	9704xxx778	MAI PHAM HAI DANG	100.000
1384	785	9704xxx097	TRUONG HOANG LONG	100.000
1385	786	9704xxx261	NGUYEN DUC THAI	100.000
1386	788	9704xxx912	NGUYEN TAN DAT	100.000
1387	788	9704xxx548	NGUYEN NGOC SON	100.000
<b>TỔNG</b>				<b>138.700.000</b>